| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 407/2018/HS-PT
Ngày: 24/7/2018

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
# TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Tú Oanh

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Khoa

Ông Vũ Ngọc Hnh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Kim Yến – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Tấn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 252/2018/TLPT-HS ngày 22 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T và đồng phạm do Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2018/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang bị kháng cáo.

**Bị cáo có kháng cáo:**

**1/ Nguyễn Ngọc T (Đ),** sinh năm: 1980 tại tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp S, xã B, Hện G, tỉnh Kiên Giang; nghề N1: làm thuê; trình độ văn hoá: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Ngọc T1 và bà Võ Thị P; tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: Ngày 06/10/2011 bị Tòa án nhân dân Hện G xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Gây rối trật tự công cộng", đến ngày 06/10/2013 chấp hành xong, đã được xóa án tích; bị bắt, tạm giam ngày 05/10/2017 cho đến nay – Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án*: Luật sư Nguyễn Thị H1 N, Đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang – Có mặt.

**2/ Nguyễn Ẹt L,** sinh năm 1978 tại tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp S, xã B, Hện G, tỉnh Kiên Giang; nghề N1: làm thuê; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính nam; tôn giáo: Thiên Chúa; con ông Nguyễn Ngọc T2 và bà Lê Thị L1; có vợ là Nguyễn Kim C và 03 con; tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: Ngày 06/10/2011 bị Tòa án nhân dân Hện G xử phạt 12 tháng tù nhưng cho

hưởng án treo về tội "Gây rối trật tự công cộng", đến ngày 06/10/2013 chấp hành xong, đã được xóa án tích; bị bắt, tạm giam ngày 27/11/2017 đến ngày 13/3/2018 được bảo lĩnh tại ngoại – Có mặt.

**3/. Lê Văn N1,** sinh năm 1995 tại tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp S, xã B, Hện G, tỉnh Kiên Giang; nghề N1: làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính nam; tôn giáo: không; con ông Lê Văn C1 và bà Nguyễn Thị T3; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo được tại ngoại – Có mặt.

(Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa không triệu tập).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T6 liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 04/10/2017, Thạch Kim T4 (C2) cùng Nguyễn Văn V sinh ngày 02/9/2001 Danh S, sinh ngày 04/3/2002, Nguyễn Thị Thùy L2, sinh ngày 20/11/2002, Sơn Thị Bích T5, sinh năm 2001, Trương Minh T6, sinh ngày 20/11/2002, tổ chức uống rượu tại quán "PN" thuộc ấp S, xã B, Hện G, tỉnh Kiên Giang. Khoảng 30 phút sau Đồng Vũ L3, sinh ngày 20/6/2011,Trần Đức M, sinh năm 2002, Nguyễn Quốc H (P1), sinh ngày 20/11/2001 và Đ, D, H1, T7, L4 đến cùng uống rượu, đến khoảng 23 giờ cùng ngày nghỉ uống rượu, Đ, D, H1, T7, L4 ra về trước, còn lại T4, V, S, Thùy L2, T5, T6, M, H, Vũ L3. T4 rũ tất cả trong nhóm đến bờ sông trước nhà thờ giáo sứ Tân Bình (cách đó khoảng 250 mét) uống rượu tiếp, tất cả đồng ý. S điều khiển xe mô tô của H chở V chạy trước, T6 điều khiển xe mô tô chở Thùy L2 chạy kế tiếp, T4 điều khiển xe mô tô chở Vũ L3 chạy sau cùng, T5 đi bộ theo sau, M và H còn ngồi ở lại quán. Khi T6 điều khiển xe chở Thùy L2 chạy ngang qua nhà Nguyễn Ẹt L, L nghe tiếng pô xe nổ lớn nên L cầm ca nhựa đựng đầy bia ném vào xe của T6, T6 chở Thùy L2 chạy đến bờ sông trước nhà thờ giáo sứ "Tân Bình". T6 gặp Lê Văn N1 đang uống rượu với Nguyễn Ngọc T8 ở trước bờ sông nhà thờ, T6 nói lại với N1 lúc T6 chạy xe ngang nhà L có ai đó ném ca nước vào xe của T6. S nghe T6 nói với N1 xong, S điều khiển xe mô tô chở V quay trở lại thấy L từ trong nhà đi ra lộ thì bị Ngô Thị Kim T8 nắm kéo lại. S chạy xe đến quán PN gặp M và H đang đi bộ trên đường, S nói ờ đằng kia có ai kiếm chuyện rồi S quay đầu xe chở V chạy về hướng nhà thờ gần đến nhà L. S dừng xe lại xuống xe lượm một cục gạch ống ở cập mé lộ cầm trên tay đi đến chỗ L. L cũng cầm một mũ bảo hiểm đi đến chỗ S, hai người cự cải nhau lớn tiếng, gây náo loạn khu vực dân cư. H đi đến can ngăn lấy cục gạch ống trên tay S ném bỏ, còn Kim T8 thì khuyên can L không cho đánh nhau. Lúc này Thạch Kim T4 chở Lê Văn N1 (cháu ruột T) chạy đến, T4 bước xuống xe cự cải với L, N1 can ngăn T4 và L. Nguyễn Ngọc T (Đ) trong nhà nghe cự cải lớn tiếng ở trước lộ, T đi ra thấy L đang cự cải với S, T4, V. T đi đến nắm cổ áo của S nói "tụi này là con nít", T4 chạy đến xô T ra. T4, S, V xong vào đánh nhau với T, L và N1, S lượm một

cục gạch ống ném T nhưng không trúng, cục gạch ống rơi xuống đường làm vỡ nhiều mãnh. T4 lượm mảnh gạch ống bị vỡ định đánh T thì H nhìn thấy chụp tay T4 lại, làm tay H bị đứt chảy máu, H lấy xe mô tô chở M đi băng bó vết thương. N1 thấy S cầm cái ghế nhựa định đánh T, N1 chạy đến đánh nhau với S. T4 và S đuổi đánh T té vào chậu kiểng cập đường, T nhổ một gốc mai chết khô trên chậu rượt đuổi đánh T4, S và V bỏ chạy ra xe. T4 điều khiển xe mô tô chở S ngồi giữa, V ngồi sau chạy về hướng chợ B, đến trước UBND xã B T4 cho quay đầu xe lại chạy với vận tốc rất nhanh. T nhổ cây cột cờ bằng kim loại trước cửa nhà, cầm trên tay.

Khi xe của T4 chạy đến, T quơ cây cột cờ bằng kim loại theo hướng từ trái S phải, từ trên xuống dưới trúng vào ngực T4 một cái, T4 ôm ngực chạy được 167 mét thì đâm vào hàng rào cửa hàng vật liệu xây dựng Trường An bất tỉnh. T4 và V được đưa đến trạm y tế xã B nhưng T4 đã tử vong trước đó. Còn S, V bị sây sát nhẹ. Đến ngày 06/10/2017 T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang bắt khẩn cấp, khởi tố tạm giam cho đến nay, đến ngày 20/11/2017 Lê Văn N1 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang khởi tố cho N1 tại ngoại cấm đi khỏi nơi cư trú, đến ngày 27/11/2017 L bị bắt tạm giam cho đến nay.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 606/KL-KTHS, ngày 07/11/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Kiên Giang kết luận đối với nạn nhân Thạch Kim T4, sinh năm 1998, kết luận: Nguyên nhân chết: Chèn ép tim cấp do chấn thương vùng ngực trái gây vỡ tim.

Tại bản giám định pháp y về thương tích số 729 ngày 19/12/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận tỷ lệ tổn thương của Nguyễn Ngọc T sinh năm 1980 do thương tích gây nên hiện tại là 01%

*Tại bản án hình sự sơ thẩm 23/2018/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2018 Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang đã quyết định:*

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Ngọc T** phạm tội *"Giết người"*. Các bị cáo **Nguyễn Ẹt L, Lê Văn N1** phạm tội *"Gây rối trật tự công cộng"*.

Áp dụng: Khoản 3 Điều 7, điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Ngọc T 16 (mười sáu) năm tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam 05/10/2017.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Khoản 3 Điều 7, điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Ẹt L 18 (mười tám) tháng tù.** Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam trước đó từ ngày 27/11/2017 đến ngày 13/3/2018.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Khoản 3 Điều 7, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn N1 01 (một) năm tù.** Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 16/4/2018 bị cáo Nguyễn Ngọc T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 18/4/2018 bị cáo Lê Văn N1 kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 20/4/2018 bị cáo Nguyễn Ẹt L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của Luật sư và của các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Ẹt L, Lê Văn N1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có cơ sở khẳng định bản án số 23/2018/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2018 Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang đã xét xử đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và đối với các bị cáo Nguyễn Ẹt L, Lê Văn N1 về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng tội.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Các bị cáo Nguyễn Ẹt L, Lê Văn N1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do là lao động chính trong gia đình, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử kiến nghị điều tra, làm rõ độ

tuổi chị trách nhiệm hình sự của đối tượng Nguyễn Văn V bằng cách giám định xương nhằm tránh bỏ lọt tội phạm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo T không tranh luận về tội danh. Tuy nhiên, hiện nay hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, có mẹ già đang bị bệnh không còn sức lao động, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ thêm một phần hình phạt cho bị cáo T.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T: Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn. Chỉ vì thấy Nguyễn Ẹt L cự cãi với nhóm của bị hại mà bị cáo đến tham gia dẫn đến cự cãi đánh nhau. Khi nhóm của bị hại bỏ chạy, bị cáo vẫn cầm cây bằng kim loại đuổi đánh trong khi người bị hại đang điều khiển xe với tốc độ cao. Hậu quả là làm cho Thạch Kim T4 té xuống đường tử vong. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, có tính chất côn đồ, thuộc khung hình phạt từ 12 đến 20 năm, chung thân hoặc tử hình. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xử phạt bị cáo T mức án 16 năm tù là tương xứng với hành vi của bị cáo, không nặng.

Đối với các bị cáo Nguyễn Ẹt L, Lê Văn N1: Các bị cáo là nguyên nhân dẫn đến việc gây gỗ, đánh nhau với bị hại. Chỉ vì sự việc nhỏ, đó là Ẹt L nghe tiếng pô xe nổ lớn nên cầm ca nhựa ném vào xe của Trương Minh T6 (thuộc nhóm của bị hại) mà dẫn đến hai bên xây ra mâu thuẫn đánh nhau. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm làm mất trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo T, hậu quả làm chết người. Đặc biệt là nhân thân của bị cáo Ẹt L cũng rất xấu nên thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung. Những tình tiết mà các bị cáo nêu ra tại phiên tòa phúc thẩm đã được cấp sơ thẩm xem xét khi lượng hình, mức hình phạt mà sơ thẩm đã tuyên xử đối với các bị cáo là tương xứng, không nặng.

Từ những nhận định nêu trên, thấy kháng cáo của các bị cáo là không có cơ sở để xem xét. Cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ngoài ra, trong vụ án còn có đối tượng Nguyễn Văn V, có sự mâu thuẫn trong lời khai và giấy tờ xác định độ tuổi nhưng cơ quan điều tra chưa làm rõ. Vì vậy, kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang tiếp tục dùng biện pháp N1 vụ để xác định độ tuổi của đối tượng Nguyễn Văn V nhằm tránh bỏ lọt tội phạm.

[3] Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự,

1/ Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Ẹt L, Lê Văn N1. Giữ nguyên bản án sơ thẩm

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội *"Giết người"*. Các bị cáo Nguyễn Ẹt L, Lê Văn N1 phạm tội *"Gây rối trật tự công cộng"*.

Áp dụng: Khoản 3 Điều 7, điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc T 16 (mười sáu) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam 05/10/2017.

Tuyên tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Ngọc T để đảm bảo cho việc thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Khoản 3 Điều 7, điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ẹt L 18 (mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo vào chấp hành án nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam trước đó từ ngày 27/11/2017 đến ngày 13/3/2018.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Khoản 3 Điều 7, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn N1 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo vào chấp hành án.

Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang tiếp tục dùng biện pháp N1 vụ để xác định độ tuổi của đối tượng Nguyễn Văn V nhằm tránh bỏ lọt tội phạm.

2/ Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Ẹt L và Lê Văn N1 phải chịu mỗi bị cáo 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận**:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Cục THADS tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
-Công an tỉnh Kiên Giang;
-TTG CA tỉnh Kiên Giang;
(Tống Đ cho bị cáo) (1);
-BCTN (2);
- Lưu (3) 17b (Án39).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mai Thị Tú Oanh**